ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 124./TB-UBND	*Đại Đồng, ngày 16 tháng 07 năm 2026*

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai, quyết định thưởng tiến độ, quyết định thu hồi, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 346/QĐ-UBND đến số 439/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của của 94 hộ gia đình, cá nhân thôn Xuân Đào, thôn Lương Tài để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Quyết định số 360/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của UBND xã Đại Đồng về việc chấp thuận hỗ trợ thưởng tiến độ khi Nhà nước thu để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

UBND xã Đại Đồng niêm yết công khai quyết định thưởng tiến độ, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng từ ngày 16/7/2026.

Địa điểm công khai tại:

- Trụ sở UBND xã Đại Đồng;
- Nhà văn hóa thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng (tại nhà văn hóa thôn Đông Trại cũ);
- Nhà văn hoá thôn Lương Tài, xã Đại Đồng (tại nhà văn hóa hóa thôn Lương Tài cũ).

Giao phòng Văn hóa - Xã hội xã Đại Đồng đăng tải trên cổng thông tin điện tử của xã Đại Đồng; Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Đại Đồng và cơ sở thôn Đại Từ thông báo rộng rãi trên hệ thống loa truyền thanh của xã, thôn để nhân dân được biết./.

Nơi nhận:
- UBND xã Đại Đồng;
- Phòng Văn hóa - Xã hội xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã;
- Cơ sở thôn Xuân Đào, thôn Lương Tài;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

U.B.N.D XÃ ĐẠI ĐỒNG T.HƯNG YÊN

Tôn Ngọc Chuẩn

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 124./TB-UBND	*Đại Đồng, ngày 16 tháng 07 năm 2026*

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai, quyết định thưởng tiến độ, quyết định thu hồi, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 346/QĐ-UBND đến số 439/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của của 94 hộ gia đình, cá nhân thôn Xuân Đào, thôn Lương Tài để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Quyết định số 360/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của UBND xã Đại Đồng về việc chấp thuận hỗ trợ thưởng tiến độ khi Nhà nước thu để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

UBND xã Đại Đồng niêm yết công khai quyết định thưởng tiến độ, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng từ ngày 16/7/2026.

Địa điểm công khai tại:

- Trụ sở UBND xã Đại Đồng;
- Nhà văn hóa thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng (tại nhà văn hóa thôn Đông Trại cũ);
- Nhà văn hoá thôn Lương Tài, xã Đại Đồng (tại nhà văn hóa hóa thôn Lương Tài cũ).

Giao phòng Văn hóa - Xã hội xã Đại Đồng đăng tải trên cổng thông tin điện tử của xã Đại Đồng; Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Đại Đồng và cơ sở thôn Đại Từ thông báo rộng rãi trên hệ thống loa truyền thanh của xã, thôn để nhân dân được biết./.

Nơi nhận:
- UBND xã Đại Đồng;
- Phòng Văn hóa - Xã hội xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã;
- Cơ sở thôn Xuân Đào, thôn Lương Tài;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 124./TB-UBND	*Đại Đồng, ngày 16 tháng 07 năm 2026*

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai, quyết định thưởng tiến độ, quyết định thu hồi, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 346/QĐ-UBND đến số 439/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của của 94 hộ gia đình, cá nhân thôn Xuân Đào, thôn Lương Tài để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Quyết định số 360/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của UBND xã Đại Đồng về việc chấp thuận hỗ trợ thưởng tiến độ khi Nhà nước thu để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

UBND xã Đại Đồng niêm yết công khai quyết định thưởng tiến độ, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng từ ngày 16/7/2026.

Địa điểm công khai tại:

- Trụ sở UBND xã Đại Đồng;
- Nhà văn hóa thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng (tại nhà văn hóa thôn Đông Trại cũ);
- Nhà văn hoá thôn Lương Tài, xã Đại Đồng (tại nhà văn hóa hóa thôn Lương Tài cũ).

Giao phòng Văn hóa - Xã hội xã Đại Đồng đăng tải trên cổng thông tin điện tử của xã Đại Đồng; Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Đại Đồng và cơ sở thôn Đại Từ thông báo rộng rãi trên hệ thống loa truyền thanh của xã, thôn để nhân dân được biết./.

Nơi nhận:
- UBND xã Đại Đồng;
- Phòng Văn hóa - Xã hội xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã;
- Cơ sở thôn Xuân Đào, thôn Lương Tài;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 124./TB-UBND	*Đại Đồng, ngày 16 tháng 07 năm 2026*

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai, quyết định thưởng tiến độ, quyết định thu hồi, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 346/QĐ-UBND đến số 439/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của của 94 hộ gia đình, cá nhân thôn Xuân Đào, thôn Lương Tài để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Quyết định số 360/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của UBND xã Đại Đồng về việc chấp thuận hỗ trợ thưởng tiến độ khi Nhà nước thu để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

UBND xã Đại Đồng niêm yết công khai quyết định thưởng tiến độ, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng từ ngày 16/7/2026.

Địa điểm công khai tại:

- Trụ sở UBND xã Đại Đồng;
- Nhà văn hóa thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng (tại nhà văn hóa thôn Đông Trại cũ);
- Nhà văn hoá thôn Lương Tài, xã Đại Đồng (tại nhà văn hóa hóa thôn Lương Tài cũ).

Giao phòng Văn hóa - Xã hội xã Đại Đồng đăng tải trên cổng thông tin điện tử của xã Đại Đồng; Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Đại Đồng và cơ sở thôn Đại Từ thông báo rộng rãi trên hệ thống loa truyền thanh của xã, thôn để nhân dân được biết./.

Nơi nhận:
- UBND xã Đại Đồng;
- Phòng Văn hóa - Xã hội xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã;
- Cơ sở thôn Xuân Đào, thôn Lương Tài;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 124./TB-UBND	*Đại Đồng, ngày 16 tháng 07 năm 2026*

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai, quyết định thưởng tiến độ, quyết định thu hồi, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 346/QĐ-UBND đến số 439/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của của 94 hộ gia đình, cá nhân thôn Xuân Đào, thôn Lương Tài để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Quyết định số 360/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của UBND xã Đại Đồng về việc chấp thuận hỗ trợ thưởng tiến độ khi Nhà nước thu để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

UBND xã Đại Đồng niêm yết công khai quyết định thưởng tiến độ, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng từ ngày 16/7/2026.

Địa điểm công khai tại:

- Trụ sở UBND xã Đại Đồng;
- Nhà văn hóa thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng (tại nhà văn hóa thôn Đông Trại cũ);
- Nhà văn hoá thôn Lương Tài, xã Đại Đồng (tại nhà văn hóa hóa thôn Lương Tài cũ).

Giao phòng Văn hóa - Xã hội xã Đại Đồng đăng tải trên cổng thông tin điện tử của xã Đại Đồng; Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Đại Đồng và cơ sở thôn Đại Từ thông báo rộng rãi trên hệ thống loa truyền thanh của xã, thôn để nhân dân được biết./.

Nơi nhận:
- UBND xã Đại Đồng;
- Phòng Văn hóa - Xã hội xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã;
- Cơ sở thôn Xuân Đào, thôn Lương Tài;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 124./TB-UBND	*Đại Đồng, ngày 16 tháng 07 năm 2026*

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai, quyết định thưởng tiến độ, quyết định thu hồi, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 346/QĐ-UBND đến số 439/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của của 94 hộ gia đình, cá nhân thôn Xuân Đào, thôn Lương Tài để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Quyết định số 360/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của UBND xã Đại Đồng về việc chấp thuận hỗ trợ thưởng tiến độ khi Nhà nước thu để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

UBND xã Đại Đồng niêm yết công khai quyết định thưởng tiến độ, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng từ ngày 16/7/2026.

Địa điểm công khai tại:

- Trụ sở UBND xã Đại Đồng;
- Nhà văn hóa thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng (tại nhà văn hóa thôn Đông Trại cũ);
- Nhà văn hoá thôn Lương Tài, xã Đại Đồng (tại nhà văn hóa hóa thôn Lương Tài cũ).

Giao phòng Văn hóa - Xã hội xã Đại Đồng đăng tải trên cổng thông tin điện tử của xã Đại Đồng; Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Đại Đồng và cơ sở thôn Đại Từ thông báo rộng rãi trên hệ thống loa truyền thanh của xã, thôn để nhân dân được biết./.

Nơi nhận:
- UBND xã Đại Đồng;
- Phòng Văn hóa - Xã hội xã;
- Phòng Kinh tế xã;
- Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã;
- Cơ sở thôn Xuân Đào, thôn Lương Tài;
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 124./TB-UBND	*Đại Đồng, ngày 16 tháng 07 năm 2026*

THÔNG BÁO

Về việc niêm yết công khai, quyết định thưởng tiến độ, quyết định thu hồi, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 346/QĐ-UBND đến số 439/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng về việc phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của của 94 hộ gia đình, cá nhân thôn Xuân Đào, thôn Lương Tài để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Quyết định số 360/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của UBND xã Đại Đồng về việc chấp thuận hỗ trợ thưởng tiến độ khi Nhà nước thu để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

UBND xã Đại Đồng niêm yết công khai quyết định thưởng tiến độ, quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng từ ngày 16/7/2026.

Địa điểm công khai tại:

- Trụ sở UBND xã Đại Đồng;
- Nhà văn hóa thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng (tại nhà văn hóa thôn Đông Trại cũ);
- Nhà văn hoá thôn Lương Tài, xã Đại Đồng (tại nhà văn hóa hóa thôn Lương Tài cũ).

Giao phòng Văn hóa - Xã hội xã Đại Đồng đăng tải trên cổng thông tin điện tử của xã Đại Đồng; Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã Đại Đồng và cơ sở thôn Đại Từ thông báo rộng rãi trên hệ thống loa truyền thanh của xã, thôn để nhân dân được biết./.

Nơi nhận: - UBND xã Đại Đồng; - Phòng Văn hóa - Xã hội xã; - Phòng Kinh tế xã; - Trung tâm dịch vụ tổng hợp xã; - Cơ sở thôn Xuân Đào, thôn Lương Tài; - Lưu: VT.	**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **CHỦ TỊCH** **Tôn Ngọc Chuẩn**

UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐẠI ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 360/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc chấp thuận hỗ trợ thưởng tiến độ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Xuân Đào, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên

UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: Số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: Số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy

định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ Thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 9/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 181/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Chấp thuận hỗ trợ thưởng tiến độ cho 94 hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên như sau:

1. Số hộ gia đình, cá nhân được thưởng tiến độ: 94 hộ;

2. Diện tích đất thu hồi: 31.647,4m^2;

3. Mức thưởng tiến độ là: 30.000đ/m^2

4. Số tiền thưởng tiến độ: 31.647,4 m^2 x 30.000đ/m^2 = 949.422.000 đồng

(Bằng chữ: Chín trăm bốn mươi chín triệu, bốn trăm hai mươi hai nghìn đồng)

(Có danh sách chi tiết kèm theo Quyết định)

5. Thời gian nhận tiền hỗ trợ thưởng tiến độ: Theo thời gian chi trả kinh phí bồi thường, hỗ trợ được chủ tịch UBND xã phê duyệt.

6. Nguồn kinh phí hỗ trợ: Do chủ đầu tư chi trả theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này:

Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai Quyết định thưởng tiến độ theo quy định.

Chủ đầu tư có trách nhiệm phối hợp cùng Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện chi trả tiền hỗ trợ thưởng tiến độ cho người có đất thu hồi để thực hiện dự án.

Phòng Văn hóa - Xã hội xã có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Các ông (bà) Chánh văn phòng HĐND và UBND xã, Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã, Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Chủ đầu tư, các hộ gia đình, cá nhân nêu trên và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, PKT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐẠI ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH THƯỞNG TIẾN ĐỘ CỦA CÁC HỘ GIA ĐÌNH, CÁ NHÂN THÔN XUÂN ĐÀO, THÔN LƯƠNG TÀI KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ, ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ Ở TẠI XÃ LƯƠNG TÀI (NAY LÀ XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN)

Kèm theo Quyết định số: 360/QĐ-UBND ngày 15 tháng 07 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Đại Đồng

STT	Họ và tên người có đất thu hồi	CCCD	Địa chỉ thường trú	Số tờ bản đồ trích lục	Số thửa theo trích lục	Số tờ bản đồ cấp GCN	Số thửa cấp GCN	Tổng diện tích thu hồi (m2)	Số tiền thưởng tiến độ (30.000/m^2)
(1)	(4)	(5)	(6)	(8)	(9)	(10)	(11)	(13)	(14)
1								**813.0**	**24,390,000**
	Khúc Thị Hiên	033149002931	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	78	42	78	42	813.0	
	Đỗ Tiến Duy	033079002288	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thị Mơ	0331860033698	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng						
	Đỗ Thế Anh	033076010719	Phường Tân Mỹ, TP. HCM						
	Đỗ Thị Hương Giang	033173003475	TDP Phố Nối, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên						
2								**1,352.0**	**40,560,000**
	Trần Mạnh Hà	033073003372	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	78	53	78	53	1,352.0	
	Nguyễn Thị Hằng	033175004475	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng						
3								**1,352.0**	**40,560,000**
	Trần Danh Thể	033082009155	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	78	43	78	43	1,352.0	
	Nguyễn Thị Huyền Diệp	033185005253	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng						
4								**1,287.0**	**38,610,000**
	Nguyễn Văn Năm	033077001727	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	78	54	78	54	1,287.0	
	Nguyễn Thị Phương	033178001806	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng						
5								**1,965.0**	**58,950,000**
	Nguyễn Hải Hà	033065005423	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	78	45	78	45	1,965.0	
	Nguyễn Thị Năm	033165005301	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Quốc Anh	033092004329	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng						
	Đào Thị Dỗi								
6								**224.9**	**6,747,000**
	Trần Văn Bình	033073007324	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	78	46	78	46	224.9	
	Nguyễn Thị Dung	033185009193	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng						
7								**1,666.5**	**49,995,000**
	Nguyễn Văn Hợi	033060007359		78	77	78	77	1,666.5	
	Khúc Thị Cam	033158005909	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thị Hải	033179006845	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Văn Hoan	033086005048	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng						
	Khúc Thị Thuỷ		Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Văn Huy	033084007044	Phường Tăng Nhơn Phú, TP. Hồ Chí Minh						
	Khúc Thị Huyền	033185001362	Phường Tăng Nhơn Phú, TP. Hồ Chí Minh						

STT	Họ và tên người có đất thu hồi	CCCD	Địa chỉ thường trú	Số tờ bản đồ trích lục	Số thửa theo trích lục	Số tờ bản đồ cấp GCN	Số thửa cấp GCN	Tổng diện tích thu hồi (m2)	Số tiền thưởng tiến độ (30.000/m^2)
8								**240.0**	**7,200,000**
	Hoàng Văn Thật	033057005443	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	163+164+165+166+167+168+169+170+171+172	78	163	54.0	
	Phạm Thị Lụa	033160003527	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	163+164+165+166+167+168+169+170+171+172	78	163	186.0	
	Hoàng Văn Thà	033084005488	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Khúc Thị Thanh Thanh	033186012079	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Hoàng Văn Tài								
9								**240.0**	**7,200,000**
	Bùi Văn Ất			78	111+112+113+114+115+116+117+118	78	113	240.0	
	Lê Thị Mẩn	033150003932	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Bùi Thị Duyên	033186008783	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Bùi Thị Dự	033178010987	Thôn Trịnh Xá, xã Lạc Đạo						
	Nguyễn Thị Chải		Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
10								**48.0**	**1,440,000**
	Bùi Văn Hiệp	033074007410	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	111+112+113+114+115+116+117+118	78	113	48.0	
11								**96.0**	**2,880,000**
	Bùi Văn Hà	033080002122	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	111+112+113+114+115+116+117+118	78	113	96.0	
	Vũ Thị Minh	033182009202	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
12								**48.0**	**1,440,000**
	Bùi Văn Lượng	033083012749	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	111+112+113+114+115+116+117+118	78	113	48.0	
13								**312.0**	**9,360,000**
	Ngô Văn Thinh	033050003345	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	111+112+113+114+115+116+117+118	78	111	312.0	
	Khúc Thị Thơm	033152003962	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Ngô Văn Quyền	033075010212	Phường Tăng Nhơn Phú, TP. Hồ Chí Minh						
	Ngô Thị Liễu	033178006599	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Ngô Văn Thiện	033080007018	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Ngô Thị Phượng	033182000689	phường Đường Hào, tỉnh Hưng Yên						
	Trần Thị Thoảng	033185009153	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
14								**1,752.0**	**52,560,000**
	Nguyễn Tiến Nghê	033054001099	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	247+269+262	78	247+269	1,752.0	
	Phạm Thị Vang	033157004891	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Tiến Huấn	03308000632	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thanh Mai	033179010564	Số 65, tổ 40, phường Phúc Lợi, TP. Hà Nội						
15								**1,118.0**	**33,540,000**
	Nguyễn Tiến Hưng	033078004020	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	247+269+262	78	247+269	1,118.0	
	Lê Thị Hằng	033179004402	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						

STT	Họ và tên người có đất thu hồi	CCCD	Địa chỉ thường trú	Số tờ bản đồ trích lục	Số thửa theo trích lục	Số tờ bản đồ cấp GCN	Số thửa cấp GCN	Tổng diện tích thu hồi (m2)	Số tiền thưởng tiến độ (30.000/m^2)
16								**96.0**	**2,880,000**
	Khúc Chí Viễn	033075006919	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	111+112+113+114+115+116+117+118	78	112	96.0	
	Nguyễn Thị Tý								
17								**144.0**	**4,320,000**
	Khúc Chí Diễn	033075006834	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	111+112+113+114+115+116+117+118	78	112	144.0	
	Khúc Văn Sáu								
	Nguyễn Thị Thìn								
18								**96.0**	**2,880,000**
	Nguyễn Thị Lý	033161005235	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	111+112+113+114+115+116+117+118	78	112	96.0	
	Nguyễn Thị Lan	033187017352	Chung cư Ehome3, khu 89, phường An Lạc, TP. Hồ Chí Minh						
19								**144.0**	**4,320,000**
	Đỗ Văn Thắng	033074007067	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	163+164+165+166+167+168+169+170+171+172	78	167	144.0	
	Nguyễn Thị Lý	033151002396	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thị Thông								
20								**96.0**	**2,880,000**
	Bùi Thị Dung	033161004829	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	206	78	206	96.0	
	Bùi Thị Hãnh	033182003143							
21								**192.0**	**5,760,000**
	Bùi Văn Vĩnh	033058005966	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	206	78	206	192.0	
	Nguyễn Thị Vi	030155006213	Thôn Đức Tính						
	Bùi Văn Vượng	033092002797	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Bùi Thị Viễn	033185009165	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
22								**48.0**	**1,440,000**
	Bùi Văn Vịnh	033080007017	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	111+112+113+114+115+116+117+118	78	113	48.0	
23								**240.0**	**7,200,000**
	Phạm Văn Điểm	033057005142	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	111+112+113+114+115+116+117+118	78	116	240.0	
	Nguyễn Thị Tiền	0330160009560	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Phạm Thanh Liêm	033084002070	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Phạm Thị Dung	033183004948	Xã Cẩm Giàng, TP. Hải Phòng						
	Phạm Thị Lương	033192005868	Thôn Đồng Chung, xã Đại Đồng						
24								**192.0**	**5,760,000**
	Nguyễn Văn Triện	033057005258	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	111+112+113+114+115+116+117+118	78	112	192.0	
	Hoàng Thị Toan	033160007537	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Văn Chuyên	033088009009	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Vũ Thị Kim Anh	033192005871	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						

STT	Họ và tên người có đất thu hồi	CCCD	Địa chỉ thường trú	Số tờ bản đồ trích lục	Số thửa theo trích lục	Số tờ bản đồ cấp GCN	Số thửa cấp GCN	Tổng diện tích thu hồi (m2)	Số tiền thưởng tiến độ (30.000/m^2)
25								**192.0**	**5,760,000**
	Phạm Văn Âu	033062006185	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	206	78	206	192.0	
	Nguyễn Thị Tích	033159003952	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Phạm Văn Cơ	033084015985	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Phạm Thị Nguyệt	033189003268	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
26								**584.0**	**17,520,000**
	Phạm Văn Cương	033074006962	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	246	78	246	584.0	
	Phạm Văn Lưu	33034000450							
	Nguyễn Thị Thiện								
27								**343.0**	**10,290,000**
	Nguyễn Thị Huyền	033178004322	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	134+118	78	134	343.0	
	Phạm Văn Trại	033069003725							
28								**1,233.0**	**36,990,000**
	Phạm Văn Đoàn	033071006711	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	134+118	78	134	144.0	
	Phạm Thị Chục	033158002483	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	246	78	246	1,089.0	
	Phạm Thị Tròn	033162006737	Thôn Mậu Lương, xã Đại Đồng						
29								**192.0**	**5,760,000**
	Vũ Văn Liệu	033073007213	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	208	78	208	192.0	
	Vũ Văn Toan	033046001703	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thị Định	033151002299	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Vũ Thị Luyến	033187013929	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
30								**48.0**	**1,440,000**
	Vũ Văn Lạp	033081007216	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	208	78	208	48.0	
31								**559.0**	**16,770,000**
	Vũ Văn Lăng	033083012133	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	261	78	261	559.0	
32								**240.0**	**7,200,000**
	Vũ Văn Sâm	033059001931	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	207	78	207	240.0	
	Vũ Văn Hoặc								
	Phạm Thị Chín	033163002471	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Vũ Hải Nam	033090000345	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Vũ Văn Linh	033085008994	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
33								**192.0**	**5,760,000**
	Lê Thị Mùi			78	208	78	208	192.0	
	Vũ Thị Vân	033166002406	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Văn Du	033070010315	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						

STT	Họ và tên người có đất thu hồi	CCCD	Địa chỉ thường trú	Số tờ bản đồ trích lục	Số thửa theo trích lục	Số tờ bản đồ cấp GCN	Số thửa cấp GCN	Tổng diện tích thu hồi (m2)	Số tiền thưởng tiến độ (30.000/m^2)
	Nguyễn Văn Ân	033092012519	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thị Ái	033190005768	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
34								**240.0**	**7,200,000**
	Phạm Văn Sinh	033065005810	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	111+112+113+114+115+116+117+118	78	116	240.0	
	Vũ Thị Thảnh	033166006209	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Phạm Thị Thường	033190000707	xã Chí Minh, tỉnh Hưng Yên						
	Phạm Văn Quyền	033091014759	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Phạm Thị Thêu	033186003431	Thôn Mễ Đình, xã Đại Đồng						
35								**240.0**	**7,200,000**
	Lê Thị Lập	033154004713	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	163+164+165+166+167+168+169+170+171+172	78	169	240.0	
	Nguyễn Văn Hiếu	033079007192	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thị Chiên	033180006603	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thị Liên	033175012309							
	Nguyễn Thị Liễu	033178006594	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
36								**336.0**	**10,080,000**
	Phạm Văn Chiều			78	163+164+165+166+167+168+169+170+171+172	78	170	336.0	
	Nguyễn Thị Nhẽ								
	Phạm Văn Hải	033063006541	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thị Sáu	033163003948	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Phạm Minh Khương	033084009442	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Phạm Xuân Hội	033086008431	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Phạm Văn Bốn	033089009110	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
37								**48.0**	**1,440,000**
	Phạm Xuân Cường	033082008981	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	163+164+165+166+167+168+169+170+171+172	78	170	48.0	
38								**287.0**	**8,610,000**
	Phạm Văn Long	033062006009	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	102	78	102	240.0	
	Khúc Thị Kim	033160002376	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	111+112+113+114+115+116+117+118	78	102	47.0	
	Phạm Thị Linh	033183003618	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng						
	Phạm Thị Ly	033188002765	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng						
	Phạm Thanh Tùng	033084001898	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
39								**288.0**	**8,640,000**
	Phạm Thị My	033150004083	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	207	78	207	288.0	
	Nguyễn Thị Thu Hằng	033171001695	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thị Thanh Bình	033175012479	xã Quang Hưng, tỉnh Hưng Yên						

STT	Họ và tên người có đất thu hồi	CCCD	Địa chỉ thường trú	Số tờ bản đồ trích lục	Số thửa theo trích lục	Số tờ bản đồ cấp GCN	Số thửa cấp GCN	Tổng diện tích thu hồi (m2)	Số tiền thưởng tiến độ (30.000/m^2)
	Nguyễn Thị Liễu	033179003224	Mỹ Hảo						
	Nguyễn Thị Thu Duyên	033186000282	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Đức Thuận								
40								**192.0**	**5,760,000**
	Nguyễn Tiến Ngô	033068003781	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	163+164+165+166+167+168+169+170+171+172	78	169	192.0	
	Khúc Thị Quyên	033173002778	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Văn Thức								
	Nguyễn Thị Đức								
41								**96.0**	**2,880,000**
	Nguyễn Văn Vinh	033067005017		78	163+164+165+166+167+168+169+170+171+172	78	169	96.0	
	Nguyễn Thị Nguyệt	033171006931	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
42								**192.0**	**5,760,000**
	Phạm Văn Tình	033063010503	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	128	78	128	192.0	
	Nguyễn Thị Hằng	033166003312	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Phạm Văn Đề	033091005057	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Phạm Thị Huê	033188009053	Thôn Đồng Chung, xã Đại Đồng						
43								**288.0**	**8,640,000**
	Nguyễn Thị Thắng	033163006878	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	127	78	127	288.0	
	Phạm Văn Long								
	Phạm Gia Lai	033086000241	Minh Xuân, Tuyên Quang						
	Lê Thị Thành								
	Phạm Văn Biên	033083009667	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Hoàng Thị Thư	033186004116	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
44								**192.0**	**5,760,000**
	Phạm Văn Bình	033052002030	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	90	78	90	192.0	
	Phạm Văn Dũng	033078006775	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Phạm Thị Huệ	033177013708	phường Phúc Lợi, TP. Hà Nội						
	Hoàng Thị Tắc								
45								**48.0**	**1,440,000**
	Phạm Mạnh Hùng	033075003633	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	90	78	90	48.0	
46								**288.0**	**8,640,000**
	Phạm Văn Sang	033055004058	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	111+112+113+114+115+116+117+118	78	115	288.0	
	Phạm Văn Xuân		Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Hoàng Thị Phong		Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Kim Thị Tình	030158009360	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						

STT	Họ và tên người có đất thu hồi	CCCD	Địa chỉ thường trú	Số tờ bản đồ trích lục	Số thửa theo trích lục	Số tờ bản đồ cấp GCN	Số thửa cấp GCN	Tổng diện tích thu hồi (m2)	Số tiền thưởng tiến độ (30.000/m^2)
	Phạm Văn Triển	033086001848	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Phạm Văn Chuẩn	033089002729	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
47								**240.0**	**7,200,000**
	Phạm Văn Hữu	033060000737	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	128	78	128	240.0	
	Lê Thị Dụ	033161004425	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Phạm Văn Thanh								
	Phạm Văn Nghị	033080001688	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Phạm Thị Ngát	033184014685	xã Nguyễn Văn Linh, tỉnh Hưng Yên						
48								**144.0**	**4,320,000**
	Nguyễn Thị Là	033163006054	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	129	78	129	144.0	
	Phạm Thị Luật								
	Nguyễn Thị Hường	033192005788	Thôn Tân Hưng, xã Đại Đồng						
49								**192.0**	**5,760,000**
	Hoàng Văn Thảo	033032000346		78	130	78	130	192.0	
	Lê Thị Thế	033136001108	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Hoàng Văn Sáng	033072004556	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thị Huyền	033177004032	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
50								**66.0**	**1,980,000**
	Hoàng Văn Sáng	033074007069	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	130	78	130	66.0	
51								**144.0**	**4,320,000**
	Hoàng Văn Ánh	033070006480	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	130	78	130	144.0	
	Nguyễn Thị Yên	033173006864	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Hoàng Thị Hoàng Anh	033193009812	Số 91, Ngõ 95, đường Vũ Xuân Thiều, phường Phúc Lợi, TP. Hà Nội						
52								**336.0**	**10,080,000**
	Phạm Văn Huề	033064006475	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	111+112+113+114+115+116+117+118	78	117	336.0	
	Nguyễn Thị Thiện	033164009537	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Phạm Văn Khánh								
	Nguyễn Thị Thuy								
	Phạm Thị Uyên	033187006897	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Phạm Thị Uyển	003319004376	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Phạm Thị Huyền	033193006055	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
53								**48.0**	**1,440,000**
	Phạm Văn Hiếu	033080007014	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	111+112+113+114+115+116+117+118	78	117	48.0	
54								**144.0**	**4,320,000**

STT	Họ và tên người có đất thu hồi	CCCD	Địa chỉ thường trú	Số tờ bản đồ trích lục	Số thửa theo trích lục	Số tờ bản đồ cấp GCN	Số thửa cấp GCN	Tổng diện tích thu hồi (m2)	Số tiền thưởng tiến độ (30.000/m^2)
	Phạm Văn Hợp	033079004935	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	111+112+113+114+115+116+117+118	78	117	144.0	
	Phạm Thị Hương	033177012624	xã Tuệ Tĩnh, Hải Phòng						
	Trần Thị Vui	033185007019	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
55								**336.0**	**10,080,000**
	Lý Văn Điển	033052003450		78	163+164+165+166+167+168+169+170+171+172	78	171	130.0	
	Nguyễn Thị The	033157004890	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	211+231	78	211+231	206.0	
	Lý Văn Huấn	033081004127	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Vũ Thị Liên	033183009649	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Lý Văn Quỳnh	033088008769	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Lý Thị Huệ	033178002298	Thôn Mễ Đình, xã Đại Đồng						
	Lý Thị Thư	033183012679	Phú Thọ						
56								**192.0**	**5,760,000**
	Vũ Thị Lư	033167004841	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	208	78	208	192.0	
	Vũ Văn Tùng	033090006727	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Vũ Văn Linh	033092001181	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Vũ Văn Chín								
57								**192.0**	**5,760,000**
	Nguyễn Thị Hiến	033167003176	xã Mang Yang, tỉnh Gia Lai	78	129	78	129	192.0	
	Nguyễn Văn Mạnh								
	Nguyễn Đình Chương	064089000582	xã Mang Yang, tỉnh Gia Lai						
	Nguyễn Đình Cường	033092005618	xã Mang Yang, tỉnh Gia Lai						
58								**192.0**	**5,760,000**
	Vũ Xuân Núi			78	207	78	207	192.0	
	Nguyễn Thị Nguyên	033162006400	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Vũ Thị Liên	033189009258	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Vũ Thị Liễu	033109003545	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
59								**192.0**	**5,760,000**
	Nguyễn Anh Xuân	033052002029	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	87	78	87	192.0	
	Phạm Thị Nền	033154004712	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Văn Việt	033075003792	xã Hồng Vân, TP. Hà Nội						
	Nguyễn Thị Hải Hà	033180003623	Phường An Biên, TP. Hải Phòng						
60								**96.0**	**2,880,000**
	Nguyễn Văn Nam	033082008732	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	87	78	87	96.0	
	Trần Thị Phong	033184001803	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
61								**96.0**	**2,880,000**
	Vũ Hoàng Khuê	033082003730	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	210+211+231	78	210+211+231	96.0	

STT	Họ và tên người có đất thu hồi	CCCD	Địa chỉ thường trú	Số tờ bản đồ trích lục	Số thửa theo trích lục	Số tờ bản đồ cấp GCN	Số thửa cấp GCN	Tổng diện tích thu hồi (m2)	Số tiền thưởng tiến độ (30.000/m^2)
	Vũ Thị Xiêm								
62								**192.0**	**5,760,000**
	Hoàng Văn Trà	033066006205	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	163+164+165+166+167+168+169+170+171+172	78	163	192.0	
	Vũ Thị Huế	033165005715	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Hoàng Thị Chăm	033189001447	Quí Hợp - Nghệ An						
	Hoàng Văn Nhật	033091007748	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
63								**288.0**	**8,640,000**
	Phạm Văn Cửu	033043001167	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	91	78	91	288.0	
	Nguyễn Thị Thử								
	Phạm Văn Kiên	033081003668	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Phạm Văn Cường	033083007713	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Phạm Văn Kích	0333089007219	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Phạm Văn Phục	033091004918	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
64								**197.0**	**5,910,000**
	Nguyễn Xuân Hô	033057002157	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	88	78	88	197.0	
	Nguyễn Thị Minh	033156004385	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Văn Huyên	033079005670	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Văn Hân	033080005594	Phường Từ Liêm, TP. Hà Nội						
	Nguyễn Thị Mơ	033182005928	xã Nguyễn Văn Linh, tỉnh Hưng Yên						
	Nguyễn Xuân Hái	033086004770	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Văn Hẳn	033088015928	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thị Ngăn								
65								**96.0**	**2,880,000**
	Lê Văn Sáu	033068005983	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	130	78	130	96.0	
	Hoàng Thị Đính	033168006320	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
66								**240.0**	**7,200,000**
	Nguyễn Thị Tần	033160007538	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	163+164+165+166+167+168+169+170+171+172	78	167	240.0	
	Nguyễn Thị Huyền	033185005315	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Danh Dũng	033088008735	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thị Khuyên	033190009317	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Danh Hậu								
67								**192.0**	**5,760,000**
	Vũ Thị Diệp	033138001300	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	210	78	210	192.0	
	Phạm Văn Minh	033067001444	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						

STT	Họ và tên người có đất thu hồi	CCCD	Địa chỉ thường trú	Số tờ bản đồ trích lục	Số thửa theo trích lục	Số tờ bản đồ cấp GCN	Số thửa cấp GCN	Tổng diện tích thu hồi (m2)	Số tiền thưởng tiến độ (30.000/m^2)
	Phạm Minh Cường	033092005871	Phường Hoàng Mai, TP. Hà Nội						
	Bùi Thị Thược								
68								**336.0**	**10,080,000**
	Đỗ Thị Tô	027144000520	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	163+164+165+166+167+168+169+170+171+172	78	166	336.0	
	Nguyễn Thị Yên	033177003460	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thị Vui	033179007533	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thị Vè	033182016877	Phúc Yên, Phú Thọ						
	Nguyễn Văn Dũng	033084009447	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Vũ Thị Hiền	033185008983	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Văn Bàn								
69								**192.0**	**5,760,000**
	Khúc Thị Sợi	033166006016	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	163+164+165+166+167+168+169+170+171+172	78	166	192.0	
	Nguyễn Văn Xuyền	033063006542	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thị Tươi	033087008717	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thị Mai	033189014814	Thôn Đồng Chung, xã Đại Đồng						
70								**288.0**	**8,640,000**
	Hoàng Xuân Trường			78	163+164+165+166+167+168+169+170+171+172	78	165	288.0	
	Nguyễn Thị Toán	033157005049	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Đỗ Thị Thoại								
	Hoàng Thị Tính	033179007216	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Hoàng Văn Kỳ	033082001034	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Hoàng Thị Nhi	033184012114	Vũ Thư, Hưng Yên						
71								**96.0**	**2,880,000**
	Hoàng Văn Tốn	033088001689	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	163+164+165+166+167+168+169+170+171+172	78	165	96.0	
	Phạm Thị May	033189001341	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
72								**240.0**	**7,200,000**
	Nguyễn Văn Tuyến	033059005227	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	163+164+165+166+167+168+169+170+171+172	78	168	240.0	
	Nguyễn Thị Lại								
	Trần Thị Vuông	033160007820	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Văn Tuyền	033086003286	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Văn Tín	033089014974	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
73								**1,118.0**	**33,540,000**
	Nguyễn Văn Bình	033078006932	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	86	78	86	616.0	

STT	Họ và tên người có đất thu hồi	CCCD	Địa chỉ thường trú	Số tờ bản đồ trích lục	Số thửa theo trích lục	Số tờ bản đồ cấp GCN	Số thửa cấp GCN	Tổng diện tích thu hồi (m2)	Số tiền thưởng tiến độ (30.000/m^2)
	Lê Thị Huyên	033181006849	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	162	78	162	502.0	
74								**240.0**	**7,200,000**
	Khúc Thị Nhu			78	111+112+113+114+115+116+117+118	78	114	240.0	
	Nguyễn Văn Chiến	033064006476	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thị Tịnh	033165005716	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Xuân Tranh	033083009756	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thị Khanh	033189008006	phường Thượng Hồng, tỉnh Hưng Yên						
75								**48.0**	**1,440,000**
	Nguyễn Văn Đoàn	033078003974	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	111+112+113+114+115+116+117+118	78	114	48.0	
76								**559.0**	**16,770,000**
	Nguyễn Văn Thắng	033075001605	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	75	78	75	559.0	
77								**144.0**	**4,320,000**
	Nguyễn Thị Nhân	033171007494	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	111+112+113+114+115+116+117+118	78	114	144.0	
	Nguyễn Thị Nhị	033173014248	Chư Prông, Gia Lai						
	Nguyễn Thị Chín	033183008587	xã Lương Bằng, Tỉnh Hưng Yên						
78								**390.0**	**11,700,000**
	Phạm Văn Khải			78	131	78	131	390.0	
	Dương Thị Nguyệt	033153003454	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Phạm Phan Anh	033087005267	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Phạm Thị Ánh	033190014805	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng						
79								**240.0**	**7,200,000**
	Nguyễn Công Hoan	033053002833	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	163+164+165+166+167+168+169+170+171+172	78	164	240.0	
	Đào Thị Chén	033155004444	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Xuân Thọ	033079002296	thôn Nghĩa Trai, xã Như Quỳnh						
	Nguyễn Thị Nguyệt	033181001560	xã Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa						
	Nguyễn Thị Nga	033183017911	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
80								**48.0**	**1,440,000**
	Nguyễn Văn Trường	033076607063	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	163+164+165+166+167+168+169+170+171+172	78	164	48.0	
81								**240.0**	**7,200,000**
	Phạm Thị Thả	033150004069	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	208	78	208	240.0	
	Nguyễn Thị Hảo								
	Vũ Thanh Thản	033076007570	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thị Hạnh	033178006796	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Vũ Hùng Mạnh	033084001535	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
82								**240.0**	**7,200,000**

STT	Họ và tên người có đất thu hồi	CCCD	Địa chỉ thường trú	Số tờ bản đồ trích lục	Số thửa theo trích lục	Số tờ bản đồ cấp GCN	Số thửa cấp GCN	Tổng diện tích thu hồi (m2)	Số tiền thưởng tiến độ (30.000/m^2)
	Nguyễn Danh Nam	033068005739	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	131	78	131	240.0	
	Phạm Thị Hồng	033166003580	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thị Liên	033186008943	Bắc Ninh						
	Nguyễn Văn Ninh	033088008625	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thị Lan	003176009525	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
83								**120.0**	**3,600,000**
	Nguyễn Danh Giá	033042001462	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	131	78	131	120.0	
	Trần Thị Mỹ	001151009538	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thị Hà		Gia Lâm						
84								**96.0**	**2,880,000**
	Nguyễn Thị Minh	033155001772	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	111+112+113+114+115+116+117+118	78	117	96.0	
	Đỗ Xuân Nhiên	033086008432	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
85								**192.0**	**5,760,000**
	Nguyễn Văn Quân	033075006826	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	209	78	209	192.0	
	Nguyễn Thị Chuyên	033178006280	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Văn Nha								
	Mai Thị Đà								
86								**48.0**	**1,440,000**
	Phạm Văn Quân	033069006238	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	132	78	132	48.0	
87								**240.0**	**7,200,000**
	Đặng Thị Quỳ	033140001859	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	132	78	132	240.0	
	Phạm Văn Công	033064006473	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thị Dư	033168006067	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Phạm Văn Trình	033087014511	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Phạm Thị Duyên	033191001600	128, Bạch Đằng, Chương Dương, TP. Hà Nội						
88								**336.0**	**10,080,000**
	Vũ Khắc Điệp	033039000875		78	133	78	133	336.0	
	Vũ Khắc Hiếu	033074007408	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Vũ Ngọc Hân	03317702236	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thị Hà	033189017005	Chung cư Riverside Residence, phường Tân Mỹ, TP. Hồ Chí Minh						
	Vũ Thị Hoài	033167004843	Phường Mỹ Hào, Hưng Yên						
89								48	**1,440,000**
	Trần Thu Hường	033189000137	S401 Vinmart city, phường Tây Mỗ, TP. Hà Nội	78	133	78	133	48.0	
90								**240.0**	**7,200,000**
	Hoàng Mạnh Sùng	033047002237	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	89	78	89	240.0	

STT	Họ và tên người có đất thu hồi	CCCD	Địa chỉ thường trú	Số tờ bản đồ trích lục	Số thửa theo trích lục	Số tờ bản đồ cấp GCN	Số thửa cấp GCN	Tổng diện tích thu hồi (m2)	Số tiền thưởng tiến độ (30.000/m^2)
	Đỗ Thị Tung	033152004108	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Hoàng Mạnh Tùng	033082009153	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
	Nguyễn Thị Lan	033181006675	59/4/7 Tân Hòa Đông, P. Phú Lâm, TP. Hồ Chí Minh						
	Khúc Thị Lan	033186003874	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
91								**48.0**	**1,440,000**
	Hoàng Quốc Việt	033079003646	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	89	78	89	48.0	
92								**96.0**	**2,880,000**
	Phạm Thị Lành	033172006671	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	78	90	78	90	96.0	
	Nguyễn Văn Tùng	033090012519	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng						
93								**192.0**	**5,760,000**
	Vũ Thị Ngần	001167022987	xã Phú Xuyên, TP. Hà Nội	78	90	78	90	192.0	
	Phạm Thị Hạnh	033191014362	Phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ						
	Phạm Thị Phúc	033193000348	xã Phú Xuyên, TP. Hà Nội						
	Phạm Văn Nhân								
94								**1,677.0**	**50,310,000**
	Vũ Thị Lan Anh			78	205	78	205	1,677.0	
	Vũ Đức Huynh	033075000945	Khu dân cư đô thị Phố Nối, Phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên						
	Vũ Như Huyên	033079000696	Phường Khương Đình, TP. Hà Nội						
								31,647.4	**949,422,000.0**

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐẠI ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 346/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Khúc Thị Hiên, Đỗ Tiến Duy, Nguyễn Thị Mơ, Đỗ Thế Anh, Đỗ Thị Hương Giang để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định

chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Khúc Thị Hiên, Đỗ Tiến Duy, Nguyễn Thị Mơ, Đỗ Thế Anh, Đỗ Thị Hương Giang để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **813,0 m^2** *(Bằng chữ: Tám trăm mười ba mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **429.930.000 đồng** *(Bằng chữ: Bốn trăm hai mươi chín triệu, chín trăm ba mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Xuân Đào hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Xuân Đào; giao quyết định này cho các ông (bà): Khúc Thị Hiên, Đỗ Tiến Duy, Nguyễn Thị Mơ, Đỗ Thế Anh, Đỗ Thị Hương Giang.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 346/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Khúc Thị Hiên	033149002931	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	
2	Đỗ Tiến Duy	033079002288	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	
3	Nguyễn Thị Mơ	0331860033698	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	
4	Đỗ Thế Anh	033076010719	Phường Tân Mỹ, TP. HCM	Phường Tân Mỹ, TP. HCM	
5	Đỗ Thị Hương Giang	033173003475	TDP Phố Nối, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên	TDP Phố Nối, phường Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 813,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 6
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 27,2%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 421.800.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	813,0m²	125.000đ/m²	101.625.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	813,0m²	375.000đ/m²	304.875.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			15.300.000
Tổng cộng (I+II):				421.800.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 8.130.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Lúa		813,0			m^2	10.000	8.130.000		100%	8.130.000	
Tổng tiền:											**8.130.000**	

STT: 2

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 347/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Trần Mạnh Hà, Nguyễn Thị Hằng để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định

chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Trần Mạnh Hà, Nguyễn Thị Hằng để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **1352,0 m²** *(Bằng chữ: Một nghìn, ba trăm năm mươi hai mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **714.000.000 đồng** *(Bằng chữ: Bảy trăm mười bốn triệu đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Xuân Đào hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Xuân Đào; giao quyết định này cho các ông (bà): Trần Mạnh Hà, Nguyễn Thị Hằng.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư

xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 347/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Trần Mạnh Hà	033073003372	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	
2	Nguyễn Thị Hằng	033175004475	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 1352,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 4
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 100%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 700.480.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	1352,0m²	125.000đ/m²	169.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	1352,0m²	375.000đ/m²	507.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			24.480.000
Tổng cộng (I+II):				700.480.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 13.520.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**	**13**
1	Lúa		1352,0			m^2	10.000	13.520.000		100%	13.520.000	
Tổng tiền:											**13.520.000**	

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐẠI ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 348/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Trần Danh Thể, Nguyễn Thị Huyền Diệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định

chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Trần Danh Thể, Nguyễn Thị Huyền Diệp để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **1352,0 m²** *(Bằng chữ: Một nghìn, ba trăm năm mươi hai mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **714.000.000 đồng** *(Bằng chữ: Bảy trăm mười bốn triệu đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Xuân Đào hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Xuân Đào; giao quyết định này cho các ông (bà): Trần Danh Thể, Nguyễn Thị Huyền Diệp.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư

xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 348/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Trần Danh Thể	033082009155	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	
2	Nguyễn Thị Huyền Diệp	033185005253	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 1352,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 4
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 100%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 700.480.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	1352,0m²	125.000đ/m²	169.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	1352,0m²	375.000đ/m²	507.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			24.480.000
Tổng cộng (I+II):				700.480.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 13.520.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Lúa		1352,0			m^2	10.000	13.520.000		100%	13.520.000	
Tổng tiền:											**13.520.000**	

STT: 4

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 349/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Nguyễn Văn Năm, Nguyễn Thị Phương để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định

chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Nguyễn Văn Năm, Nguyễn Thị Phương để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **1287,0m²** *(Bằng chữ: Một nghìn, hai trăm tám mươi bảy mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **674.730.000 đồng** *(Bằng chữ: Sáu trăm bảy mươi bốn triệu, bảy trăm ba mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Xuân Đào hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Xuân Đào; giao quyết định này cho các ông (bà): Nguyễn Văn Năm, Nguyễn Thị Phương.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư

xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 349/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Năm	033077001727	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	
2	Nguyễn Thị Phương	033178001806	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 1287,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 3
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 100%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 661.860.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	1287,0m²	125.000đ/m²	160.875.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	1287,0m²	375.000đ/m²	482.625.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			18.360.000
Tổng cộng (I+II):				661.860.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 12.870.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Lúa		1287,0			m^2	10.000	12.870.000		100%	12.870.000	
Tổng tiền:											**12.870.000**	

STT: 5

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 350/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Nguyễn Hải Hà, Nguyễn Thị Năm, Nguyễn Quốc Anh, Đào Thị Dỗi để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định

chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Nguyễn Hải Hà, Nguyễn Thị Năm, Nguyễn Quốc Anh, Đào Thị Dỗi để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **1965,0 m²** *(Bằng chữ: Một nghìn, chín trăm sáu mươi lăm mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **1.044.990.000 đồng** *(Bằng chữ: Một tỷ, không trăm bốn mươi bốn triệu, chín trăm chín mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Xuân Đào hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Xuân Đào; giao quyết định này cho các ông (bà): Nguyễn Hải Hà, Nguyễn Thị Năm, Nguyễn Quốc Anh, Đào Thị Dỗi.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 350/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Nguyễn Hải Hà	033065005423	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	
2	Nguyễn Thị Năm	033165005301	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	
3	Nguyễn Quốc Anh	033092004329	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	
4	Đào Thị Dỗi				Đã chết

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 1965 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 7
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 75%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 1.025.340.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	1965,0m²	125.000đ/m²	245.625.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	1965,0m²	375.000đ/m²	736.875.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			42.840.000
Tổng cộng (I+II):				1.025.340.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 19.650.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**	**13**
1	Lúa		1965,0			m^2	10.000	19.650.000		100%	19.650.000	
Tổng tiền:											**19.650.000**	

STT: 6

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 351/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Trần Văn Bình, Nguyễn Thị Dung để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định

chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Trần Văn Bình, Nguyễn Thị Dung để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **224,9 m^2** *(Bằng chữ: Hai trăm hai mươi bốn phẩy chín mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **120.819.000 đồng** *(Bằng chữ: Một trăm hai mươi triệu, tám trăm mười chín nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Xuân Đào hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Xuân Đào; giao quyết định này cho các ông (bà): Trần Văn Bình, Nguyễn Thị Dung.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư

xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 351/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Trần Văn Bình	033073007324	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	
2	Nguyễn Thị Dung	033185009193	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 224,9 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 2
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 17,2%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 118.570.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	224,9m²	125.000đ/m²	28.112.500
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	224,9m²	375.000đ/m²	84.337.500
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			6.120.000
Tổng cộng (I+II):				118.570.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 2.249.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Lúa		224,9			m^2	10.000	2.249.000		100%	2.249.000	
Tổng tiền:											**2.249.000**	

STT: 7

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 352/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Nguyễn Văn Hợi, Khúc Thị Cam, Nguyễn Thị Hải, Nguyễn Văn Hoan, Khúc Thị Thủy, Nguyễn Văn Huy, Khúc Thị Huyền để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn

tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Nguyễn Văn Hợi, Khúc Thị Cam, Nguyễn Thị Hải, Nguyễn Văn Hoan, Khúc Thị Thủy, Nguyễn Văn Huy, Khúc Thị Huyền để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **1666,5 m²** *(Bằng chữ: Một nghìn, sáu trăm sáu mươi sáu phẩy lăm mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **874.395.000 đồng** *(Bằng chữ: Tám trăm bảy mươi bốn triệu, ba trăm chín mươi lăm nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Xuân Đào hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Xuân Đào; giao quyết định này cho các ông (bà): Nguyễn Văn Hợi, Khúc Thị Cam, Nguyễn Thị Hải, Nguyễn Văn Hoan, Khúc Thị Thủy, Nguyễn Văn Huy, Khúc Thị Huyền.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Hợi	033060007359	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	
2	Khúc Thị Cam	033158005909	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	
3	Nguyễn Thị Hải	033179006845	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	
4	Nguyễn Văn Hoan	033086005048	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	
5	Khúc Thị Thuỷ		Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	Thôn Xuân Đào, xã Đại Đồng	
6	Nguyễn Văn Huy	033084007044	Phường Tăng Nhơn Phú, TP. Hồ Chí Minh	Phường Tăng Nhơn Phú, TP. Hồ Chí Minh	
7	Khúc Thị Huyền	033185001362	Phường Tăng Nhơn Phú, TP. Hồ Chí Minh	Phường Tăng Nhơn Phú, TP. Hồ Chí Minh	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 1666,5 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 8
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 37,9%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 857.730.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	1666,5m²	125.000đ/m²	208.312.500
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	1666,5m²	375.000đ/m²	624.937.500
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			24.480.000
Tổng cộng (I+II):				857.730.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 16.665.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**	**13**
1	Lúa		1666,5			m^2	10.000	16.665.000		100%	16.665.000	
Tổng tiền:											**16.665.000**	

STT: 8

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐẠI ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 353/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Hoàng Văn Thật, Phạm Thị Lụa, Hoàng Văn Thà, Khúc Thị Thanh Thanh, Hoàng Văn Tài để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn

tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Hoàng Văn Thật, Phạm Thị Lụa, Hoàng Văn Thà, Khúc Thị Thanh Thanh, Hoàng Văn Tài để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **240,0 m^2** *(Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **128.520.000 đồng** *(Bằng chữ: Một trăm hai mươi tám triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Hoàng Văn Thật, Phạm Thị Lụa, Hoàng Văn Thà, Khúc Thị Thanh Thanh, Hoàng Văn Tài.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 353/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Hoàng Văn Thật	033057005443	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
2	Phạm Thị Lụa	033160003527	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
3	Hoàng Văn Thà	033084005488	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
4	Khúc Thị Thanh Thanh	033186012079	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
5	Hoàng Văn Tài				Đã chết

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 240,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 6
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 8,4%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 126.120.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	240,0m²	125.000đ/m²	30.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	240,0m²	375.000đ/m²	90.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			6.120.000
Tổng cộng (I+II):				126.120.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 2.400.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Lúa		54,0			m^2	10.000	540.000		100%	540.000	
1	Lạc		186,0			m^2	10.000	1.860.000		100%	1.860.000	
Tổng tiền:											**2.400.000**	

STT: 9

ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ ĐẠI ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 354/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Bùi Văn Ất, Lê Thị Mẫn, Bùi Thị Duyên, Bùi Thị Dự, Nguyễn Thị Chải để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định

chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Bùi Văn Ất, Lê Thị Mẩn, Bùi Thị Duyên, Bùi Thị Dự, Nguyễn Thị Chải để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **240,0 m²** *(Bằng chữ: Hai trăm bốn mươi mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **128.080.000 đồng** *(Bằng chữ: Một trăm hai mươi tám triệu, không trăm tám mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Bùi Văn Ất, Lê Thị Mẩn, Bùi Thị Duyên, Bùi Thị Dự, Nguyễn Thị Chải.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 354/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Bùi Văn Ất				Đã chết
2	Lê Thị Mẩn	033150003932	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
3	Bùi Thị Duyên	033186008783	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
4	Bùi Thị Dự	033178010987	Thôn Chỉ Đạo, xã Lạc Đạo	Thôn Chỉ Đạo, xã Lạc Đạo	
5	Nguyễn Thị Chải				Đã chết

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 240,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 4
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 8,0%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 124.080.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	240,0m²	125.000đ/m²	30.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	240,0m²	375.000đ/m²	90.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			4.080.000
Tổng cộng (I+II):				124.080.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 4.000.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Rau muống		200,0			m^2	20.000	4.000.000		100%	4.000.000	
Tổng tiền:											**4.000.000**	

STT: 10

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 355/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Bùi Văn Hiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định

chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Bùi Văn Hiệp để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **48,0 m²** *(Bằng chữ: Bốn mươi tám mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **31.740.000 đồng** *(Bằng chữ: Ba mươi mốt triệu, bảy trăm bốn mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Bùi Văn Hiệp.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư

xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 355/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Bùi Văn Hiệp	033074007410	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	phường Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 48 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 2
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 7,6%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 28.440.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	48,0m²	125.000đ/m²	6.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	48,0m²	375.000đ/m²	18.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			2.040.000
3	Hỗ trợ khác (chi phí đầu tư cải tạo đất để chuyển đổi cơ cấu cây trồng) (50.000đ/m²)	48,0m²	50.000đ/m²	2.400.000
Tổng cộng (I+II):				28.440.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 3.300.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Cây quất	7cm ≤ ĐK gốc < 12cm	14	12	2	cây	500.000	6.000.000	500.000	50%	3.250.000	
2	Cây quất	2cm ≤ ĐK gốc < 7cm	7		1	cây	200.000	0	100.000	50%	50.000	
Tổng tiền:											**3.300.000**	

STT: 11

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 356/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Bùi Văn Hà, Vũ Thị Minh để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định

chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chính giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Bùi Văn Hà, Vũ Thị Minh để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **96,0 m²** *(Bằng chữ: Chín mươi sáu mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **63.605.000 đồng** *(Bằng chữ: Sáu mươi ba triệu, sáu trăm linh năm nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Bùi Văn Hà, Vũ Thị Minh.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư

xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

STT: 11

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 356/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Bùi Văn Hà	033080002122	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
2	Vũ Thị Minh	033182009202	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 96,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 4
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 7,5%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 56.880.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	96,0m²	125.000đ/m²	12.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	96,0m²	375.000đ/m²	36.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			4.080.000
3	Hỗ trợ khác (chi phí đầu tư cải tạo đất để chuyển đổi cơ cấu cây trồng) (50.000đ/m²)	96,0m²	50.000đ/m²	4.800.000
Tổng cộng (I+II):				56.880.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 6.725.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**	**13**
1	Cây quất	7cm ≤ ĐK gốc < 12cm	29	24	5	cây	500.000	12.000.000	1.250.000	50%	6.625.000	
2	Cây quất	2cm ≤ ĐK gốc < 7cm	13	0	2	cây	200.000	0	200.000	50%	100.000	
Tổng tiền:											**6.725.000**	

STT: 12

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 357/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Bùi Văn Lượng để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định

chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Bùi Văn Lượng để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **48,0 m²** *(Bằng chữ: Bốn mươi tám mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **33.780.000 đồng** *(Bằng chữ: Ba mươi ba triệu, bảy trăm tám mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Bùi Văn Lượng.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư

xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Bùi Văn Lượng	033083012749	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 48,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 4
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 7,5%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 30.480.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	48,0m²	125.000đ/m²	6.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	48,0m²	375.000đ/m²	18.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			4.080.000
3	Hỗ trợ khác (chi phí đầu tư cải tạo đất để chuyển đổi cơ cấu cây trồng) (50.000đ/m²)	48,0m²	50.000đ/m²	2.400.000
Tổng cộng (I+II):				30.480.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 3.300.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	**2**	**3**	**4**	**5**	**6**	**7**	**8**	**9**	**10**	**11**	**12**	**13**
1	Cây quất	7cm ≤ ĐK gốc < 12cm	14	12	2	cây	500.000	6.000.000	500.000	50%	3.250.000	
2	Cây quất	2cm ≤ ĐK gốc < 7cm	6	1	2	cây	200.000	0	100.000	50%	50.000	
Tổng tiền:											**3.300.000**	

STT: 13

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 358/QĐ-UBND	*Đại Đồng, ngày 15 tháng 07 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Ngô Văn Thinh, Khúc Thị Thơm, Ngô Văn Quyền, Ngô Thị Liễu, Ngô Văn Thiện, Ngô Thị Phượng, Trần Thị Thoảng để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ ĐẠI ĐỒNG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc Hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 71/2024/NĐ-CP ngày 27/6/2024 quy định về giá đất; số 88/2024/NĐ-CP ngày 15/7/2024 quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về quy định chi tiết thi hành một số Điều của Luật Đất đai; số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp phần quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: số 23/NQ-HĐND ngày 13/4/2026 về việc thông qua danh mục công trình, dự án phải thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 06/2026/NQ-HĐND ngày 12/6/2026 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 812/2025/NQ-HĐND ngày 23 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về Bảng giá đất lần đầu công bố áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh Hưng Yên: số 30/2026/QĐ-UBND ngày 30/6/2026 về việc ban hành quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai và Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai trên địa bàn

tỉnh Hưng Yên; số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 về việc ban hành Quy định chi tiết một số chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 149/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường thiệt hại đối về cây trồng, vật nuôi và mức hỗ trợ di dời vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 153/2025/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 Quy định đơn giá bồi thường nhà, nhà ở và công trình xây dựng khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 13/2026/QĐ-UBND ngày 31/3/2026 về việc phân cấp, uỷ quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Hưng Yên; số 32/2026/QĐ-UBND ngày 01/7/2026 về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 235/UBND-TH ngày 15/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc xác định giá đất theo Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11/12/2025 của Quốc hội;

Căn cứ Công văn số 669/UBND-KT2 ngày 06/02/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc triển khai thực hiện một số nội dung theo Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính Phủ;

Căn cứ thông báo số 427/TB-UBND ngày 02/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc chấp thuận cho UBND xã Lương Tài, huyện Văn Lâm làm chủ đầu tư để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở;

Căn cứ Kế hoạch số 164/KH-UBND ngày 26/11/2024 của UBND huyện Văn Lâm về việc thu hồi đất, điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại các thôn Lương Tài, Đông Trại, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ Công văn số 1657/SNNMT-KHTC ngày 17/9/2025 của Sở Nông nghiệp và môi trường về việc thông báo giá gạo tẻ thường làm căn cứ lập phương án bồi thường, hỗ trợ tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND xã Đại Đồng: số 113/QĐ-UBND ngày 02/10/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư xây dựng công trình xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng; số 177/QĐ-UBND ngày 24/11/2025 về việc phê duyệt dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ các Thông báo thu hồi đất từ số 63/TB-UBND đến số 158/TB-UBND ngày 09/6/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng thông báo thu hồi đất để thực hiện để dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Căn cứ Thông báo số 123/TB-UBND ngày 13/7/2026 về việc hỗ trợ khác khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp để thực hiện dự án xây dựng khu tái định cư và đấu giá cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế tại Tờ trình 177/TTr-KT ngày 14/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất nông nghiệp của các ông (bà): Ngô Văn Thinh, Khúc Thị Thơm, Ngô Văn Quyền, Ngô Thị Liễu, Ngô Văn Thiện, Ngô Thị Phượng, Trần Thị Thoảng để thực hiện dự án đầu tư xây dựng khu tái định cư và đấu giá quyền sử dụng đất cho nhân dân làm nhà ở tại thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, bao gồm:

1 Diện tích đất bồi thường, hỗ trợ: **312,0 m^2** *(Bằng chữ: Ba trăm mười hai mét vuông)* đất, loại đất chuyên trồng lúa (LUC).

2. Số tiền bồi thường, hỗ trợ là: **200.060.000 đồng** *(Bằng chữ: Hai trăm triệu, không trăm sáu mươi nghìn đồng).*

(Có phương án bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

- Thời gian chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ là 30 ngày kể từ ngày phương án bồi thường, hỗ trợ được Chủ tịch UBND xã Đại Đồng phê duyệt.

- Địa điểm chi trả tiền tại Nhà văn hoá thôn Lương Tài hoặc trụ sở UBND xã Đại Đồng.

Điều 2. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan:

1. Văn phòng HĐND-UBND xã chủ trì, phối hợp với Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng xã thực hiện việc niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ, tái định cư tại trụ sở UBND xã Đại Đồng và nhà văn hóa thôn Lương Tài; giao quyết định này cho các ông (bà): Ngô Văn Thinh, Khúc Thị Thơm, Ngô Văn Quyền, Ngô Thị Liễu, Ngô Văn Thiện, Ngô Thị Phượng, Trần Thị Thoảng.

2. Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã chủ trì, phối hợp với Chủ đầu tư thực hiện chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ cho người có đất thu hồi theo quy định.

Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày người có đất thu hồi nhận tiền bồi thường, hỗ trợ phải bàn giao đất cho Tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

3. Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm đăng tải Quyết định này trên Cổng thôn tin điện tử của xã Đại Đồng.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND-UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế, Trưởng phòng Văn hóa - Xã hội, Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng xã; Các cơ quan đơn vị có liên quan và các ông (bà) có tên trên chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Lãnh đạo UBND xã;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Tôn Ngọc Chuẩn

PHƯƠNG ÁN CHI TIẾT BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT ĐỂ THỰC HIỆN DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG KHU TÁI ĐỊNH CƯ VÀ ĐẤU GIÁ QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT CHO NHÂN DÂN LÀM NHÀ TRÊN ĐỊA BÀN XÃ ĐẠI ĐỒNG, TỈNH HƯNG YÊN

(Kèm theo Quyết định số 358/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của Chủ tịch UBND xã Đại Đồng)

I. THÔNG TIN NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT VÀ THỬA ĐẤT THU HỒI

STT	Họ tên người có đất thu hồi	Mã định danh cá nhân	Địa chỉ thường trú	Nơi ở hiện tại	Ghi chú
1	Ngô Văn Thinh	033050003345	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
2	Khúc Thị Thơm	033152003962	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
3	Ngô Văn Quyền	033075010212	Phường Tăng Nhơn Phú, TP. Hồ Chí Minh	Phường Tăng Nhơn Phú, TP. Hồ Chí Minh	
4	Ngô Thị Liễu	033178006599	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
5	Ngô Văn Thiện	033080007018	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	
6	Ngô Thị Phượng	033182000689	phường Đường Hào, tỉnh Hưng Yên	phường Đường Hào, tỉnh Hưng Yên	
7	Trần Thị Thoảng	033185009153	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	Thôn Lương Tài, xã Đại Đồng	

- Địa chỉ thửa đất thu hồi: thôn Lương Tài, xã Đại Đồng, tỉnh Hưng Yên;
- Diện tích đất nông nghiệp thu hồi thực hiện dự án: 312,0 m²
- Số nhân khẩu hỗ trợ ổn định đời sống: 8
- Tỷ lệ diện tích thu hồi: 8,0%

II. PHƯƠNG ÁN BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ

1. Bồi thường, hỗ trợ về đất: 179.760.000 đồng

STT	Bồi thường, hỗ trợ về đất	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (đ)
I. Bồi thường về đất				
1	Bồi thường về đất nông nghiệp	312,0m²	125.000đ/m²	39.000.000
II. Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất				
1	Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm theo khoản 1, Điều 15, Quyết định số 01/2026/QĐ-UBND ngày 16/01/2026 của UBND tỉnh Hưng Yên (3 lần x 125.000đ/m² =375.000đ/m²)	312,0m²	375.000đ/m²	117.000.000
2	Hỗ trợ ổn định đời sống			8.160.000
3	Hỗ trợ khác (chi phí đầu tư cải tạo đất để chuyển đổi cơ cấu cây trồng) (50.000đ/m²)	312,0m²	50.000đ/m²	15.600.000
Tổng cộng (I+II):				179.760.000

2. Bồi thường, hỗ trợ về cây trồng, tài sản trên đất: 20.300.000 đồng

STT	Cây cối tài sản trên đất	Quy cách đặc điểm	Số lượng	Số lượng cây, tài sản trong mật độ	Số lượng cây, tài sản ngoài mật độ	Đơn vị tính	Đơn giá (đồng)	Số tiền trong mật độ (đồng)	Số tiền ngoài mật độ (đồng)	Tỷ lệ BTHT	Thành tiền (đ)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Cây quất	7cm ≤ ĐK gốc < 12cm	74	74	0	cây	500.000	37.000.000	0	50%	18.500.000	
2	Cây quất	2cm ≤ ĐK gốc < 7cm	40	6	24	cây	200.000	1.200.000	2.400.000	50%	1.800.000	
Tổng tiền:											**20.300.000**	